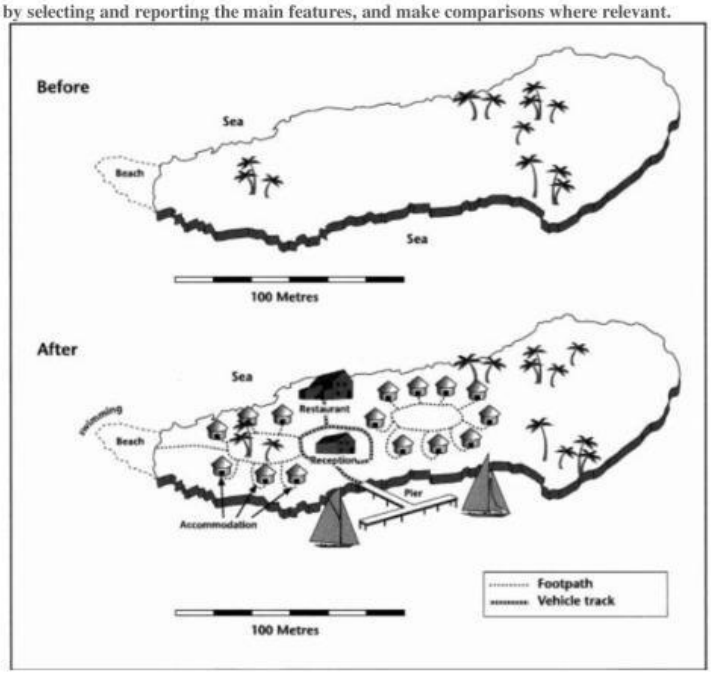
IELTS Academic Writing Task 1/ Graph Writing - Map:

Exercise 1:

The two maps below show an island, before and after the construction of some tourist facilities.

Summarise the information by selecting and reporting the main features, and make comparisons where relevant.



Write your own introduction and overview for the task:

1. ***Introduction (paraphrase đề bài 1 cách "tinh tế" nhất)***

2. ***Overview (As can be seen from the pictures, đối tượng được miêu tả (the island/ the town/ the city) + witnessed dramatic changes, the most important of which were/ have been/ are/ will be + cụm danh từ)***

LIVEWORKSHEETS

Dùng những từ gợi ý hoàn thành 2 body dưới đây:

are connected - developed - At the center of- On the south of the island – erected- designated- On the west of – turned into

3. **Hãy liệt kê ra giấy tất cả những sự thay đổi trên map ra theo 5 xu hướng tách biệt:**
   Có cái gì mở rộng không?
   Có cái gì thu hẹp không?
   Có cái gì bị dỡ bỏ không?
   Có cái gì bị thay thế không?
   Có cái gì giữ nguyên không?
4. ***Body 1:***

As the island has been for tourism, guest houses, which _____ to each other by footpaths, now occupy the majority of its area. _____the lodging area, there is a reception, to the north of which a restaurant has been _____.

5. ***Body 2:***

_____, a pier has emerged, which allows boats to dock. From there, visitors are transported to the reception by vehicles on a _____track. _____the beach has now been _____ a swimming area, where guests can conveniently access using the footpath.

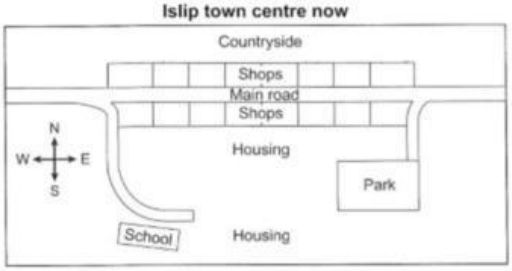
Exercise 2:

LIVEWORKSHEETS

The maps below show the center of a small town called Islip as it is now and plans for its development.

Summarise the information by selecting and reporting the main features and make comparisons where relevant.

Islip town centre now



Islip town centre: planned development



Write your own introduction and overview for the task:

1. ***Introduction (paraphrase đề bài 1 cách "tinh tế" nhất)***

2. ***Overview (As can be seen from the pictures, đối tượng được miêu tả (the island/ the town/ the city) + witnessed dramatic changes, the most important of which were/ have been/ are/ will be + cụm danh từ)***

3. **Hãy liệt kê ra giấy tất cả những sự thay đổi trên map ra theo 5 xu hướng tách biệt:**
   Có cái gì mở rộng không?
   Có cái gì thu hẹp không?
   Có cái gì bị dỡ bỏ không?
   Có cái gì bị thay thế không?
   Có cái gì giữ nguyên không?

LIVEWORKSHEETS

Dùng những từ gợi ý hoàn thành 2 body dưới đây:

Further down to - upgraded and turned into replacing – along - remain unchanged - erected

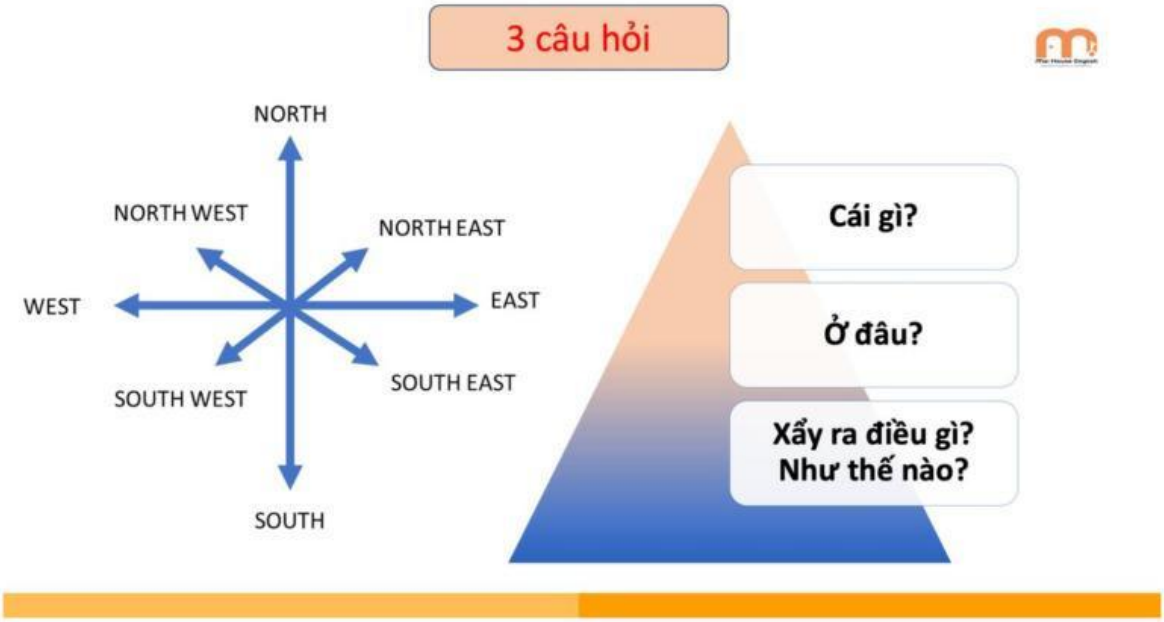
4. Body 1:

It is clear that the countryside area to the North will be cleared to make a way for the dual carriageway. _____ the center, there will be a new bus station, a shopping mall and a car park, _____current shops. The main road will be _____ a road for pedestrians.

5. Body 2:

Normal shops _____ walking road in the middle of the center and school to the Southwest will_____. Meanwhile, the Southeast and the east of the town _____ the introduction of new accommodation. Dual carriageway will be _____to run around the town, allowing residents to easily travel within the town center.

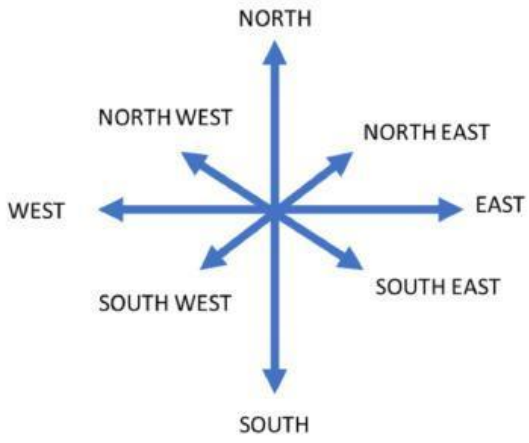
Cô đính kèm thêm các công thức quan trọng ở đây để lớp mình dễ tra cứu nha.



LIVEWORKSHEETS

Vocabulary to describe changes:			
Expanding	Removing	Additions	Change into something
• Enlarged • Expanded • Extended • Made bigger • Developed	• Demolished • Knocked down • Pulled down • Removed • Torn down • Cut down (trees)	• Constructed • Built • Erected • Introduced • Added • Planted (forests, trees) • Opened up (facilities)	• Converted • Redeveloped • Replaced • Made into • Modernised • Renovated

IMPORTANT STRUCTURES



To be added: was constructed/ built/ erected

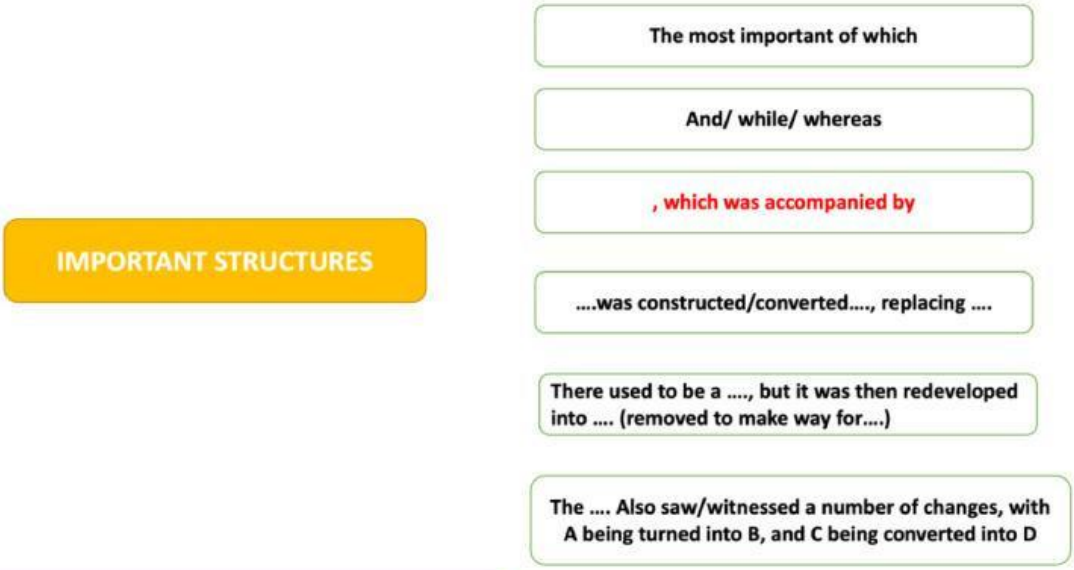
To be removed: demolished/ was knocked down

To be changed into something: was converted into/ was turned into/ was transformed into/ replaced by

To be rebuilt: to be moved to/ to be rescontructed on to the .... Of/ (old) redeveloped as a (new-bigger/more modern)/ to be modernized.

Stay the same: Remain unchanged/ no changes were made to

LIVEWORKSHEETS



Một trong những lưu ý lớn nhất của overview đó là: (1) viết 1 câu ghép dùng mệnh đề quan hệ (2) dùng nhiều cụm danh từ để diễn tả sự thay đổi; vì vậy hãy note 1 số cụm danh từ thường gặp như:

Demolished => demolition	**Remove => Removal**
Develop => development	**Construct => Construction**
Expand => expansion	**Enlarge => Enlargement**
Disappear => disappearance	**Vanish => Vanishing**
Introduce => introduction	**Present => Presentation**
Renovate => Renovation	**Enhance => Enhancement**
	Erase => Erasure
	Vanish => Vanishment

Về cơ bản, khi viết maps, bạn luôn cần nhắc nhở bản thân viết cả 3 thông tin sau trong 1 câu văn: **(1) what? (bạn đang mô tả cái gì, ví dụ: restaurants), (2) where? (cái bạn mô tả nằm ở đâu vậy) và (3) What happened? (điều gì đã xẩy ra? Bị đập đi xây quán café mới?).**

Và tất nhiên, nếu chúng ta follow 3 thông tin 1 phong cách nghe rất nhàm chán, vì vậy, bạn nên đổi trật tự các thông tin linh hoạt như:

- **The playground in the north of the city was replaced with a movie theater.**
- **In the northeastern region of the village, the museum was turned into a golf course.**
- **The farmland in the southeastern area of the village was converted into a golf course.**
- **A golf course was converted from farmland in the southeastern area of the village.**

LIVEWORKSHEETS